

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025

Áp dụng từ ngày 20-1-2025

THỜI KHÓA BIỂU SỐ 7

Ngày	Tiết	6A1	6A2	6A3	6A4	7A1	7A2	7A3	7A4	7A5	8A1	8A2	8A3	8A4	8A5	9A1	9A2	9A3	9A4
Thứ 2	1	Tiếng Hàn	Toán - Liu	GDTC* - Cường	KHTN - Huy	NT-Nhac* - Thắng	Tin* - H.Huyền	KNS - T.Huyền	KHTN-Huyền	Anh - Tuyết	Tiếng Hàn	Văn - KHTN	Toán	KHTN	Văn	Anh	Toán- Anh	Toán - Văn	Toán - Văn
	2	KHTN - Huy	Toán - Liu	GDDP* - Tuyết	Toán - H.Anh	GDTC* - Cường	Tiếng Hàn	Tin* - H.Huyền	NT-Nhac* - Thắng	LSDL - Huệ	Tiếng Hàn	Văn - KHTN	Toán	KHTN	Văn	Anh	Toán- Anh	Toán - Văn	Toán - Văn
	3	GDDP* - Tuyết	KNS - DungM	KNS - T.Tâm	Toán - H.Anh	Anh - Liên	NT-Nhac* - Thắng	GDTC* - Cường			Văn - KHTN		Toán - Anh	Văn	Toán - Văn	Văn	Anh - Toán	KHTN - Toán	Toán
	4										Văn - KHTN		Toán - Anh	Văn	Toán - Văn	Văn	Anh - Toán	KHTN - Toán	Toán
Thứ 3	1	Toán - H.Dương	GDTC* - Cường	NT-Nhac* - Thắng	GDDP* - Tuyết	Văn - V.Nga	Văn - L.Thuý	Toán - N.Thuý	Tin* - H.Huyền	Toán - Mỹ	Toán - Anh	Văn	Tiếng Hàn	Anh - Toán	KHTN	Anh - Toán	Văn - Toán	Văn - KHTN	Toán
	2	Toán - H.Dương	GDDP* - Tuyết	Văn - DungM	Văn - Ngự	Văn - V.Nga	Văn - L.Thuý	Toán - N.Thuý	GDTC* - Cường	Toán - Mỹ	Toán - Anh	Văn	Tiếng Hàn	Anh - Toán	KHTN	Anh - Toán	Văn - Toán	Văn - KHTN	Toán
	3	GDTC* - Cường	Anh - Q.Anh	Văn - DungM	Văn - Ngự	Tin* - H.Huyền	Anh - Liên	Anh - Tuyết		NT-Nhac* - Thắng	Anh - Văn	Văn - Toán	KHTN	Toán - Văn	Toán	Toán - KHTN	Toán - Văn	Toán	
	4										Anh - Văn	Văn - Toán	KHTN	Toán - Văn	Toán	Toán - KHTN	Toán - Văn	Toán	
Thứ 4	1	Văn - T.Loan	Văn - Hường	Tin* - H.Huyền	Anh - T.Trang	Toán - K.Huyền	KNS - Văn	Tiếng Hàn	Toán - N.Thuý	TABM		KHTN - Anh	Văn-Toán	Văn - KHTN	Toán	KHTN			Văn
	2	Văn - T.Loan	Văn - Hường	GDCD* - Hoà	Tin* - H.Huyền	Toán - K.Huyền	Tiếng Hàn	TABM	Toán - N.Thuý	KNS - Văn		KHTN - Anh	Văn-Toán	Văn - KHTN	Toán	KHTN			Văn
	3	Tiếng Hàn	Tiếng Hàn	TABM															
	4	TABM	Tiếng Hàn	Tiếng Hàn															
Thứ 5	1	KNS - T.Huyền	TABM	KHTN - Phương	KNS - DungM	Tiếng Hàn	KHTN - V.Anh	KHTN - Lùng	LSDL - Huệ	KHTN - P.Hiến	Toán	Anh - Toán	Anh - Văn	Toán - Văn	Văn - KHTN	Văn			Văn
	2	LSDL - T.Huyền	GDCD* - Hoà	Toán - Đ.Huyền	NT-Nhac* - Thắng	KHTN - Lùng	TABM	LSDL - Huệ	Văn - DungM	Văn - Ngự	Toán	Anh - Toán	Anh - Văn	Toán - Văn	Văn - KHTN	Văn			Văn
	3	GDCD* - Hoà	NT-Nhac* - Thắng	Toán - Đ.Huyền	LSDL - T.Huyền	TABM	LSDL - Huệ	Tiếng Hàn	Văn - DungM	Văn - Ngự	KHTN - Văn	Toán	Văn - KHTN	Anh	Văn	Văn		Toán	Anh-Toán
	4										KHTN - Văn	Toán	Văn - KHTN	Anh	Văn	Văn		Toán	Anh - Toán
Thứ 6	1	Tin* - H.Huyền	KHTN - Thảo	LSDL - T.Huyền	GDCD* - Hoà	Tiếng Hàn	Toán - H.Dương	Văn - DungM	Anh - Thắng	GDTC* - Cường	Văn - Toán	Tiếng Hàn		Toán	Anh - Toán	Toán - Văn	Văn-KHTN	Văn - Anh	KHTN- Anh
	2	NT-Nhac* - Thắng	LSDL - T.Huyền	Tiếng Hàn	GDTC* - Cường	KNS - Hoà	Toán - H.Dương	Văn - DungM	TABM	Tin* - H.Huyền	Văn - Toán	Tiếng Hàn		Toán	Anh - Toán	Toán - Văn	Văn-KHTN	Văn - Anh	KHTN - Anh
	3	Anh - V.Hà	Tin* - H.Huyền	Anh - Q.Anh	TABM	LSDL - Huệ	GDTC* - Cường	NT-Nhac* - Thắng	KNS - Hoà		Toán	Toán - Văn	Toán-Văn		Anh	Toán	KHTN-Văn	Anh - Văn	Văn - KHTN
	4										Toán	Toán - Văn	Toán-Văn		Anh	Toán	KHTN-Văn	Anh - Văn	Văn - KHTN
Thứ 7	1																		
	2																		
	3																		
	4																		

Tiết có dấu *: Tiết chính khóa chuyển chiều
LS- ĐL 6: Tuần lẻ: PM LS; Tuần chẵn: PM Địa lí
LS-ĐL 7: Tuần lẻ: PM Địa lí; Tuần chẵn: PM LS

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
VIỆT HƯNG
Kiều Thị Tâm